

**ỦY BAN NHÂN DÂN
ĐẶC KHU PHÚ QUỐC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10948 /QĐ-UBND

Phú Quốc, ngày 11 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho Công ty CP - Tổng Công ty nước - Môi trường Bình Dương thuê đất tại Khu phố Bãi Bồn Hàm Ninh, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang để sử dụng vào mục đích đất công trình xử lý chất thải (DRA) (đầu tư xây dựng nhà máy điện rác Bãi Bồn (Hàm Ninh))

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU PHÚ QUỐC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;



Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 948/QĐ-TTg ngày 17/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về thuê nhiệm vụ chuẩn bị các điều kiện và thực hiện một số biện pháp để triển khai nhanh các dự án phục vụ Hội nghị APEC 2027 tại thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang);

Căn cứ Thông báo số 98/TB-VPCP ngày 10/3/2025 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thường trực Chính phủ tại cuộc họp rà soát, chuẩn bị cho đăng cai Tuần lễ Cấp cao APEC 2027;

Căn cứ Thông báo số 200/TB-VPCP ngày 24/4/2025 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang);

Căn cứ Thông báo số 219/TB-VPCP ngày 08/5/2025 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng tại cuộc họp về thuê nhiệm vụ chuẩn bị các điều kiện và thực hiện một số biện pháp để triển khai nhanh các dự án phục vụ hoạt động đối ngoại, nhiệm vụ chính trị của quốc gia tổ chức Hội nghị APEC 2027 tại đặc khu Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang);

Căn cứ Thông báo số 351/TB-VPCP ngày 06/7/2025 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng tại cuộc họp triển khai các dự án hạ tầng phục vụ Hội nghị APEC 2027;

Căn cứ Thông báo số 444/TB-VPCP ngày 25/8/2025 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng tại cuộc triển khai các dự án hạ tầng phục vụ Hội nghị APEC 2027;

Căn cứ Thông báo số 451/TB-VPCP ngày 28/8/2025 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn tại cuộc họp lần thứ nhất của Ủy ban Quốc gia APEC 2027;

Căn cứ Thông báo số 518/TB-VPCP ngày 26/9/2025 của Văn phòng Chính phủ về Thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng tại chuyển công tác kiểm tra và làm việc về tình hình triển khai các dự án hạ tầng phục vụ Hội nghị APEC 2027;

Căn cứ Công văn số 8758/VPCP-CN ngày 16/9/2025 của Văn phòng Chính

phủ về việc giải quyết khó khăn, vướng mắc các dự án chuẩn bị Hội nghị APEC 2027;

Căn cứ Công văn số 9844/VPCP-CN ngày 13/10/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc thúc đẩy tiến độ triển khai các dự án phục vụ Hội nghị APEC 2027;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 18/6/2025 của Hội đồng nhân dân về việc thông qua Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang);

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 18/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua bổ sung Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất; Danh mục dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch thực hiện trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang);

Căn cứ Thông báo số 2201-TB/TU ngày 11/6/2025 của Tỉnh ủy Kiên Giang (nay là Tỉnh ủy An Giang) về việc Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kế hoạch chi tiết thực hiện các dự án và chủ trương triển khai các dự án phục vụ Hội nghị APEC 2027 tại Phú Quốc;

Căn cứ Quy chế số 01-QC/TU ngày 14/8/2025 của Tỉnh ủy An Giang quy định Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2020 – 2025 tỉnh An Giang;

Căn cứ Thông báo số 22-TB/VPTU ngày 05/8/2025 của Văn phòng Tỉnh ủy An Giang về kết luận của đồng chí Nguyễn Tiến Hải, Bí thư Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Đảng ủy Đặc khu Phú Quốc về tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị 6 tháng đầu năm và công tác chuẩn bị phục vụ Hội nghị APEC 2027;

Căn cứ Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang) năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang về việc điều chỉnh phân công nhiệm vụ Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy điện rác Bãi Bồn (Hàm Ninh) tại Khu phố Bãi Bồn, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 821/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh An Giang về việc ban hành phương án lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt đối với dự án Nhà máy điện rác Bãi Bồn (Hàm Ninh) tại Khu phố Bãi Bồn, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt thực hiện dự án Nhà máy điện rác Bãi Bồn (Hàm Ninh) tại Khu phố Bãi Bồn, đặc



khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh An Giang về Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các Dự án phục vụ Hội nghị APEC 2027 tại thành phố Phú Quốc, tỉnh An Giang theo Quyết định số 948/QĐ-TTg ngày 17/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông báo số 129/TB-VP ngày 25/8/2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về Kết luận phiên họp thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh chuyên đề ngày 25 tháng 8 năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 252/TB-VP ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về Kết luận Phiên họp Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh chuyên đề ngày 07 tháng 10 năm 2025;

Theo đề nghị tại Báo cáo số 16/BC-TTĐ ngày 17/10/2025 của Tổ thẩm định (Ban quản lý Khu kinh tế Phú Quốc) và Tờ trình số 114/TTr-BQLKKTTPQ ngày 17/10/2025 của Ban quản lý Khu kinh tế Phú Quốc về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt thực hiện dự án Nhà máy điện rác Bãi Bồn (Hàm Ninh) tại Khu phố Bãi Bồn, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang và Báo cáo thẩm định số 467/BC-STC ngày 21/10/2025 của Sở Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý và thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh An Giang Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang đến năm 2040 (đề án Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 theo Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 06/02/2024);

Căn cứ Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 56/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh An Giang về phân cấp thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh An Giang Ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh An Giang;

Xét đề nghị của Phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số: 5539/TTr-PNNMT ngày 05 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho Công ty CP - Tổng Công ty nước - Môi trường Bình Dương có trụ sở chính tại Số 11, Ngõ Văn Trị, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh, thuê khu đất có diện tích 19.787,2m² (mười chín ngàn bảy trăm tám mươi bảy phẩy hai mét vuông) (tờ bản đồ số 167, thửa đất số 95, 97) tại khu phố Bãi Bồn Hàm Ninh, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang.

Mục đích sử dụng: Đất đất công trình xử lý chất thải (DRA).

Thời hạn sử dụng đất: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực đến ngày 03 tháng 9 năm 2075 theo Quyết định chủ trương đầu tư số 816/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh An Giang.

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định bởi các điểm tọa độ theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất: TĐCL 3023-2026 (95, 97-167) do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh An Giang lập ngày 20/7/2026.

Hình thức cho thuê đất: Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hằng năm.

Phương thức cho thuê đất: Cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.

Giá đất tính tiền thuê đất phải nộp: Miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Nông nghiệp và Môi trường xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất/tiền thuê đất phải nộp; (nếu có).

2. Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang xác định tiền thuê đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền thuê đất, khoản được trừ vào tiền thuê đất, chậm nộp, ghi nợ tiền thuê đất, tiền thuê đất đối với trường hợp miễn một số năm, theo dõi trường hợp miễn tiền thuê đất, phí, lệ phí... (nếu có).

3. Công ty CP - Tổng Công ty nước - Môi trường Bình Dương chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất; thực hiện tiền thuê đất, khoản được trừ vào tiền thuê đất, ghi nợ tiền thuê đất (nếu có).

4. Phòng Nông nghiệp và Môi trường phối hợp Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh An Giang - Chi nhánh đặc khu Phú Quốc xác định mốc giới và bàn thuê đất trên thực địa cho Công ty CP - Tổng Công ty nước - Môi trường Bình Dương

5. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh An Giang - Chi nhánh đặc khu Phú Quốc chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai Công ty CP - Tổng Công ty nước - Môi trường Bình Dương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh An Giang, Trưởng Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công đặc khu Phú Quốc và Công ty CP - Tổng Công ty nước - Môi trường Bình Dương được thuê đất tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND và UBND đặc khu Phú Quốc chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử đặc khu Phú Quốc. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND đặc khu;
- Phòng Nông nghiệp và Môi trường;
- LĐVP + Đ/c Tiến;
- Lưu: VT.

**14. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lê Quốc Toàn